

TT Ấp	 Đơn vị áp	Ấp trước sáp nhập			Kết quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại						Ghi chú
		Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Tên ấp mới	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề	Nơi đặt trụ sở	
		Số hộ	Nhân khẩu			Số hộ	Nhân khẩu				
1	Ấp Ông Khâm	239	1.006	2,84	Ấp Ông Khâm	543	2.404	6,93	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Tân Hưng Đông; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc ấp Tân Tạo	Nhà văn hóa ấp Ông Khâm (cũ)	
	Ấp Công Nghiệp	304	1.398	4,09							
2	Ấp Rạch Dước	391	1.762	4,23	Ấp Rạch Dước	705	3.235	7,97	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Hoàng Lâm; phía Nam giáp ấp Ông Khâm; Phía Bắc giáp xã Tân Hưng	Nhà văn hóa ấp Rạch Dước (cũ)	
	Ấp Tân Tạo	314	1.473	3,74							
3	Ấp Vĩnh Gốc	347	1.731	5,05	Ấp Vĩnh Gốc	635	3.194	9,14	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Rau Dừa B; phía Nam giáp xã Tân Hưng; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân	Nhà văn hóa ấp Vĩnh Gốc (cũ)	
	Ấp Bùng Binh	288	1.463	4,09							
4	Ấp Rau Dừa B (Tách một phần cho ấp Rau Dừa C: 91 hộ, 448 khẩu, 2,1 km ²)	649	3.114	5,91	Ấp Rau Dừa B	649	3.114	5,91	Phía Đông giáp ấp Vĩnh Gốc; phía Tây giáp ấp Thị Tường A, ấp Cái Bát; phía Nam giáp ấp Rau Dừa C; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân, ấp Lý Ấn	Nhà văn hóa ấp Rau Dừa B (cũ)	
5	Ấp Rau Dừa C	344	1.468	3,60	Ấp Rau Dừa C	435	1.916	5,70	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Hòa Mỹ, ấp Cái Bát; phía Nam giáp ấp Hoàng Lâm, ấp Rạch Dước; Phía Bắc giáp ấp Rau Dừa B	Nhà văn hóa ấp Rau Dừa C (cũ)	
	Một phần Ấp Rau Dừa B	91	448	2,10							
6	Một phần Ấp Lợi Đông	124	543	2,10	Ấp Cái Bát	414	1.843	6,40	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa C; phía Tây giáp ấp Thị Tường B, Thị Tường; phía Nam giáp ấp Hòa Mỹ; Phía Bắc giáp ấp Thị Tường A	Nhà văn hóa ấp Lợi Đông (cũ)	
	Ấp Cái Bát	290	1.300	4,30							

7	Một phần Ấp Lợi Đông	225	967	2,20	Ấp Hòa Mỹ	542	2.440	6,11	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa C; phía Tây giáp ấp Thị Tường; phía Nam giáp ấp Giải Phóng, ấp Tân Hưng Đông; Phía Bắc giáp ấp Cái Bát	Trụ sở UBND xã Hòa Mỹ cũ	
	Ấp Kinh Tư	317	1.473	3,91							
8	Một phần Ấp Láng Tượng	210	928	1,92	Ấp Tân Hưng Đông	762	3.261	6,43	Phía Đông giáp ấp Hoàng Lân; phía Tây giáp ấp Giải Phóng; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Hòa Mỹ	Nhà văn hóa ấp Đông Hưng (cũ)	
	Ấp Đông Hưng	552	2.333	4,51							
9	Một phần Ấp Láng Tượng	176	789	2,21	Ấp Giải Phóng	540	2.416	6,08	Phía Đông giáp ấp Đông Hưng; phía Tây giáp xã Phú Mỹ; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Thị Tường, ấp Hòa Mỹ	Nhà văn hóa ấp Giải Phóng (cũ)	
	Ấp Giải Phóng	364	1.627	3,87							
10	Ấp Lý Ân	730	3.448	6,20	Ấp Lý Ân	730	3.448	6,20	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa B; phía Tây giáp ấp Rau Dừa, ấp Thị Tường B; phía Nam giáp ấp Thị Tường A; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân	Nhà văn hóa ấp Lý Ân	
11	Ấp Thị Tường A	608	2.798	5,04	Ấp Thị Tường A	608	2.798	5,04	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa B; phía Tây giáp ấp Rau Dừa, ấp Thị Tường B; phía Nam giáp ấp Cái Bát; Phía Bắc giáp ấp Lý Ân	Xây trụ sở mới tại ấp Thị Tường A	
12	Ấp Rau Dừa	569	2.655	7,70	Ấp Rau Dừa	569	2.655	7,70	Phía Đông giáp ấp Lý Ân, ấp Thị Tường A; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Thị Tường B, ấp Thị Tường A; Phía Bắc giáp xã Trần Văn Thời	Nhà văn hóa ấp Rau Dừa	
13	Ấp Thị Tường B	491	2.217	7,57	Ấp Thị Tường B	491	2.217	7,57	Phía Đông giáp ấp Thị Tường A, ấp Cái Bát; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Thị Tường; Phía Bắc giáp ấp Rau Dừa	Nhà văn hóa ấp Thị Tường B	

14	Ấp Thị Tường	470	2.232	6,64	Ấp Thị Tường	470	2.232	6,64	Phía Đông giáp ấp cái bát, ấp Hòa Mỹ; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Giải Phóng; Phía Bắc giáp ấp Thị Tường B	Nhà văn hóa ấp Thị Tường	
15	Ấp Hoàng Lân	424	1.966	4,83	Ấp Hoàng Lân	424	1.966	4,83	Phía Đông giáp ấp Tân tạo, ấp Ông Khâm; phía Tây giáp ấp Tân Hưng Đông; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Rau Dừa C	Nhà văn hóa ấp Hoàng Lân	
Tổng		8.517	39.139	98,65		8.517	39.139	98,65			